



ĐỊNH HƯỚNG HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ DU LỊCH MẠO HIỂM

TRIỆU THẾ ĐỨC*

Tóm tắt: Du lịch mạo hiểm là loại hình du lịch mang tính khám phá, thử thách, thu hút lượng lớn du khách yêu thích trải nghiệm mới lạ và vượt qua giới hạn bản thân. Tại Việt Nam, với lợi thế địa hình đa dạng từ bờ biển dài hơn 3.000 km, núi non hùng vĩ, rừng nguyên sinh và các vườn quốc gia, du lịch mạo hiểm trở thành xu hướng đầy tiềm năng. Bài viết đề cập đến hành lang pháp lý và kết quả triển khai hoạt động du lịch mạo hiểm tại Việt Nam. Đồng thời, bài viết cũng đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách pháp luật về du lịch mạo hiểm.

Từ khóa: du lịch mạo hiểm, chính sách pháp luật, ngành Du lịch Việt Nam.

Abstract: Adventure tourism is a form of travel that emphasizes exploration and physical challenge, appealing to travelers who seek to push their personal boundaries. In Vietnam, with its rich geographic diversity, which includes over 3,000 km of coastline, majestic mountains, and pristine forests, adventure tourism has emerged as a promising trend. This paper examines the legal framework and practical implementation of adventure tourism in Vietnam and proposes comprehensive policy recommendations to ensure its safe and sustainable development.

Keywords: adventure tourism, legal policy, tourism industry in Vietnam.

1. Hành lang pháp lý về du lịch mạo hiểm

Pháp luật là nền tảng không thể thiếu cho sự phát triển lành mạnh và bền vững của bất kỳ ngành kinh tế nào, trong đó du lịch mạo hiểm (DLMH) với đặc thù chứa đựng yếu tố rủi ro cao và đòi hỏi sự kiểm soát chặt chẽ, lại càng cần đến một hệ thống pháp lý rõ ràng, đồng bộ và thực thi hiệu quả. Trong những năm gần đây, Việt Nam đã có nhiều nỗ lực bước đầu trong việc xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý cho hoạt động DLMH, tuy nhiên vẫn còn không ít điểm bất cập, đòi hỏi sự rà soát, bổ sung và điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới.

Trước hết, cần khẳng định rằng Việt Nam chưa có một đạo luật riêng biệt hoặc hệ thống văn bản chuyên ngành dành riêng cho DLMH. Các quy định hiện hành liên quan đến loại hình này chủ yếu được

lồng ghép trong các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực du lịch, thể thao và tiêu chuẩn kỹ thuật. Tiêu biểu nhất là:

Luật Du lịch năm 2017, tại khoản 3 Điều 18 quy định Chính phủ có trách nhiệm ban hành các biện pháp bảo đảm an toàn cho khách du lịch, đặc biệt đối với những sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe. Đây là cơ sở pháp lý nền tảng để điều chỉnh các hoạt động du lịch có tính chất mạo hiểm.

Luật Thể dục, Thể thao năm 2006, sửa đổi bổ sung năm 2018, quy định rõ: các tổ chức, cá nhân muốn kinh doanh hoạt động thể thao mạo hiểm và hoạt động bắt buộc có hướng dẫn tập luyện phải đăng ký thành lập doanh nghiệp và đáp ứng các điều kiện do Chính phủ quy định. Dù không trực tiếp điều

chính lĩnh vực du lịch, nhưng luật này có ảnh hưởng lớn đến các hoạt động du lịch gắn với thể thao mạo hiểm như leo núi, dù lượn, đua xe địa hình...

Nghị định 168/2017/NĐ-CP, quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch, trong đó dành riêng Chương III để điều chỉnh hoạt động kinh doanh sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe du khách. Nghị định đưa ra ba nhóm quy định chính: xác định danh mục sản phẩm có rủi ro cao; quy định các biện pháp bảo đảm an toàn trong kinh doanh; phân định rõ trách nhiệm của doanh nghiệp lữ hành, tổ chức quản lý điểm đến, cũng như cơ quan quản lý nhà nước.

Nghị định 36/2019/NĐ-CP, quy định điều kiện kinh doanh thể thao mạo hiểm, thể thao dưới nước và thể thao bắt buộc có hướng dẫn viên. Đây là nghị định trực tiếp liên quan đến yêu cầu về trang thiết bị, trình độ nhân lực và trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp khi cung cấp các hoạt động như chèo thuyền vượt thác, lặn biển, đi bộ địa hình...

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13580:2018, về DLMH được ban hành nhằm chuẩn hóa quy trình vận hành, hệ thống quản lý rủi ro, ứng phó khẩn cấp, và yêu cầu về đào tạo hướng dẫn viên. Tiêu chuẩn này được xây dựng tương thích với ISO 21101:2014 - tiêu chuẩn quốc tế về quản lý an toàn cho hoạt động DLMH, cho thấy nỗ lực hội nhập của Việt Nam trong lĩnh vực còn non trẻ này.

Ngoài ra, một số quy định chuyên ngành khác như: Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật Phòng cháy chữa cháy, Luật Bảo vệ môi trường... cũng có ảnh hưởng gián tiếp đến hoạt động DLMH, đặc biệt khi tổ chức tại các khu vực có điều kiện tự nhiên hiểm trở hoặc di sản thiên nhiên cần bảo tồn.

So với giai đoạn trước năm 2015, hệ thống pháp luật về DLMH tại Việt Nam đã có bước tiến rõ rệt. Việc xác định rõ ràng trách nhiệm của doanh nghiệp, cơ quan quản lý và người tham gia giúp nâng cao nhận thức về an toàn. Sự ra đời của tiêu chuẩn quốc gia TCVN không chỉ giúp chuyên nghiệp hóa hoạt động tổ chức tour mạo hiểm, mà còn tạo điều kiện cho doanh nghiệp nội địa tiếp cận thị trường quốc tế. Một số địa phương như Quảng Bình, Lâm Đồng, Lào Cai đã chủ động lồng ghép các quy định về DLMH vào quy hoạch phát triển du lịch địa phương, tăng cường kiểm soát và tạo cơ chế phối hợp liên ngành.

Bên cạnh đó, việc áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý hoạt động du lịch, đặc biệt trong việc cấp phép, đăng ký hoạt động và công bố thông tin doanh nghiệp có đủ điều kiện hành nghề trên *Cổng dịch vụ công*, cũng là bước tiến phù hợp với xu thế chuyển đổi số trong quản lý nhà nước. Tuy nhiên, dù đã có bước đầu định hình, nhưng hành lang pháp lý

hiện hành vẫn còn nhiều điểm chưa theo kịp sự phát triển thực tiễn của ngành. Trước hết, các văn bản hiện tại còn thiếu sự phân biệt giữa DLMH và thể thao mạo hiểm, khiến việc áp dụng luật trong thực tế gặp lúng túng. Ví dụ, hoạt động trekking xuyên rừng nhiều ngày có kết hợp cắm trại, khám phá hang động (như tour Sơn Đoòng) về bản chất là một sản phẩm du lịch tổng hợp, nhưng lại thường bị hiểu nhầm và quản lý như hoạt động thể thao.

Tiếp theo, hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật tuy đã có nhưng chưa đồng bộ và chưa đủ sâu. TCVN hiện chỉ mới là khung chung, thiếu các bộ tiêu chí cụ thể cho từng loại hình như nhảy bungee, chèo thuyền vượt thác, flyboard hay dù lượn. Điều này khiến doanh nghiệp lúng túng khi xây dựng quy trình, đồng thời gây khó khăn cho cơ quan cấp phép và giám sát. Thiếu các quy định về trách nhiệm pháp lý rõ ràng trong trường hợp xảy ra tai nạn, bao gồm yêu cầu bắt buộc về bảo hiểm cho khách du lịch, tiêu chuẩn huấn luyện cứu hộ cho hướng dẫn viên và hệ thống cứu hộ chuyên biệt tại các điểm mạo hiểm. Một số vụ tai nạn đã từng xảy ra tại Lâm Đồng, Quảng Bình... cho thấy rõ sự cần thiết phải có luật hóa đầy đủ hơn, không chỉ ở cấp nghị định mà cần từng bước xây dựng khung luật chuyên ngành.

Ngoài ra, một trong những hạn chế lớn là sự phân tán trong quản lý giữa nhiều cơ quan: Bộ VHTTDL chịu trách nhiệm chung; Bộ Công an, Bộ Quốc phòng kiểm soát an ninh, khu vực biên giới, vùng bay; Bộ Y tế về cấp cứu và sơ cứu; Bộ Xây dựng về di chuyển... Nếu không có cơ chế điều phối liên ngành và phân quyền rõ ràng, nguy cơ chồng chéo, bỏ trống trách nhiệm vẫn tiếp tục xảy ra.

2. Kết quả triển khai hoạt động du lịch mạo hiểm tại Việt Nam

Trong những năm gần đây, DLMH ở Việt Nam đã có những bước phát triển đáng khích lệ, góp phần làm đa dạng hóa sản phẩm du lịch, gia tăng giá trị trải nghiệm cho du khách và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. Mặc dù còn nhiều thách thức, nhưng việc triển khai thực tiễn loại hình du lịch đặc thù này tại một số địa phương đã cho thấy tiềm năng lớn cũng như hiệu quả thiết thực trên nhiều phương diện.

Đa dạng hóa sản phẩm và điểm đến DLMH

Tận dụng lợi thế địa hình tự nhiên phong phú, nhiều tỉnh, thành phố đã chủ động khai thác các sản phẩm DLMH phù hợp với điều kiện sinh thái và bản sắc văn hóa địa phương. Quảng Bình là một trong những địa phương đi đầu, nổi bật với các sản phẩm khám phá hệ thống hang động lớn bậc nhất thế giới như Sơn Đoòng, hang Én, Tú Làn. Các sản phẩm này không chỉ gây tiếng vang quốc tế mà còn đặt ra tiêu chuẩn mới về tổ chức tour an toàn, chuyên nghiệp,

gắn với bảo tồn thiên nhiên. Tại Hà Giang đã phát triển mạnh các hoạt động như leo núi, đi bộ xuyên rừng, đua xe địa hình qua cao nguyên đá Đồi Vần. Sự kết hợp giữa thử thách thể lực và khám phá văn hóa bản địa đã tạo nên những trải nghiệm độc đáo, thu hút giới trẻ và du khách quốc tế yêu thích phiêu lưu. Lào Cai, với đỉnh Fansipan, nóc nhà Đông Dương cũng trở thành điểm đến nổi bật cho những hành trình leo núi khám phá, kết hợp với dịch vụ cáp treo và nghỉ dưỡng sinh thái. Ở tỉnh Lâm Đồng đã phát triển mô hình canyoning - vượt thác Datanla bằng dây, kết hợp trượt thác, đu dây và nhảy tự do, thu hút hàng trăm nghìn lượt khách mỗi năm. Các tour đi bộ xuyên rừng tại Vườn quốc gia Bidoup Núi Bà, khám phá các thung lũng và rừng thông cũng được tổ chức bài bản, với sự tham gia của cộng đồng địa phương. Tại các thành phố biển như Nha Trang, Phú Quốc, Cát Bà... các hoạt động dưới nước như chèo thuyền kayak, lặn biển ngắm san hô, flyboard hay dù kéo đã trở thành điểm nhấn trong chuỗi trải nghiệm mạo hiểm kết hợp nghỉ dưỡng. Những hoạt động này không chỉ tạo giá trị gia tăng cho du lịch biển, mà còn mở rộng phân khúc khách hàng từ giới trẻ năng động đến nhóm khách cao cấp ưa thích trải nghiệm độc quyền.

Tăng trưởng lượng khách và tác động kinh tế tích cực

Theo số liệu thống kê và báo cáo của một số doanh nghiệp tiêu biểu, lượng khách tham gia DLMH tại Việt Nam tăng đều qua từng năm. Trước đại dịch COVID-19, các tour khám phá hàng động tại Quảng Bình do Oxalis Adventure tổ chức thu hút trung bình 3.000-5.000 lượt khách quốc tế mỗi năm, với mức chi tiêu cao (khoảng 3.000 USD/ người cho hành trình 6-8 ngày). Điều này cho thấy hiệu quả kinh tế vượt trội của DLMH so với loại hình đại trà truyền thống. Tại Lâm Đồng, chỉ trong 9 tháng đầu năm 2024, các hoạt động mạo hiểm đã thu hút hơn 2 triệu lượt khách, chiếm gần 40% tổng lượng khách nội địa đến tỉnh. Các tour zipline, trekking, vượt thác trở thành sản phẩm chủ lực trong chiến lược xây dựng hình ảnh “Đà Lạt năng động - thân thiện - sinh thái”. Sự phát triển của loại hình này không chỉ mang lại nguồn thu trực tiếp từ vé tour, lưu trú, dịch vụ ăn uống, mà còn kéo theo chuỗi giá trị liên kết như vận chuyển, đào tạo hướng dẫn viên, sản xuất thiết bị chuyên dụng... Nhiều địa phương cũng ghi nhận tác động lan tỏa tích cực của du lịch mạo hiểm đến cộng đồng. Tại Quảng Bình, các tour thám hiểm hàng động đã tạo việc làm ổn định cho người dân bản địa, từ porter (người khuân vác), đầu bếp, cứu hộ đến hướng dẫn viên... Việc người dân địa phương trở thành một phần của hệ sinh thái du lịch đã góp phần thay đổi tư duy phát triển, thúc đẩy gìn giữ tài nguyên thiên nhiên và di sản văn hóa.

Chuyển biến về nhận thức an toàn và quản lý chuyên nghiệp

Một trong những thay đổi quan trọng trong thực tiễn triển khai là sự gia tăng nhận thức về yếu tố an toàn, điều kiện sống còn của DLMH. Các doanh nghiệp uy tín như Oxalis, Viet Challenge hay Dalat Adventure đã xây dựng quy trình kiểm soát rủi ro chặt chẽ, từ khảo sát tuyến đường, thiết kế tour theo thể lực khách, huấn luyện nhân viên đến quản lý dữ liệu thời tiết, y tế và ứng phó khẩn cấp. Nhiều đơn vị đã áp dụng công nghệ số vào theo dõi hành trình, kết nối thông tin cứu hộ, đánh giá mức độ an toàn của từng điểm đến theo thời gian thực.

Bên cạnh đó, đội ngũ hướng dẫn viên DLMH tại các trung tâm lớn đã bắt đầu tiếp cận các chứng chỉ quốc tế như Wilderness First Responder (WFR), Swiftwater Rescue, hoặc các chứng chỉ huấn luyện dây leo quốc tế. Sự chuyên nghiệp hóa này giúp tăng tính cạnh tranh và nâng cao vị thế của Việt Nam trên bản đồ DLMH quốc tế.

Công tác truyền thông và giáo dục cộng đồng cũng có chuyển biến tích cực. Một số doanh nghiệp đã chủ động tổ chức chương trình hướng dẫn kỹ năng sống, sơ cứu, bảo vệ môi trường và ứng xử văn minh tại điểm đến cho học sinh, sinh viên, thanh niên địa phương. Những nỗ lực này góp phần hình thành “văn hóa mạo hiểm an toàn”, thay đổi nhận thức từ du lịch cảm tính, tự phát sang chuyên nghiệp, có trách nhiệm.

Một số tồn tại, hạn chế trong thực tiễn triển khai

Dù đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, nhưng hoạt động DLMH tại Việt Nam vẫn còn gặp không ít trở ngại. Trước hết, là sự thiếu đồng bộ trong công tác cấp phép và quản lý. Nhiều doanh nghiệp phản ánh quy trình xin phép tổ chức tour mạo hiểm còn chồng chéo, phải qua nhiều cấp, cơ quan khác nhau, gây tốn kém thời gian và chi phí. Bên cạnh đó, cơ sở hạ tầng tại nhiều điểm tiềm năng còn rất hạn chế. Các khu vực như Vườn quốc gia Pù Mát (Nghệ An), rừng U Minh Hạ (Cà Mau) hay khu bảo tồn Ngọc Linh (Kon Tum) có giá trị sinh thái đặc biệt nhưng lại thiếu đường giao thông, trạm cứu hộ, biển chỉ dẫn và hệ thống thông tin liên lạc. Điều này khiến việc tổ chức tour mạo hiểm tiềm ẩn nhiều rủi ro và khó mở rộng quy mô.

Một vấn đề khác là tình trạng thiếu hụt nhân lực được đào tạo bài bản, đặc biệt là đội ngũ hướng dẫn viên đạt chuẩn quốc tế. Số lượng đơn vị đào tạo chuyên sâu về kỹ năng DLMH còn rất ít, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm truyền nghề. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ mà còn gây khó khăn trong việc bảo đảm an toàn cho du khách, nhất là khách nước ngoài có yêu cầu khắt khe.

Ngoài ra, vẫn còn không ít hoạt động mạo hiểm diễn ra tự phát, không có giấy phép, không có hợp

đồng bảo hiểm, không được giám sát chặt chẽ. Điều này tiềm ẩn nguy cơ tai nạn, gây tổn hại hình ảnh điểm đến và làm giảm niềm tin của du khách vào thị trường DLMH Việt Nam.

3. Giải pháp hoàn thiện chính sách, pháp luật về du lịch mạo hiểm

Như đã phân tích, mặc dù Việt Nam đã đạt được một số kết quả quan trọng trong việc xây dựng hành lang pháp lý và triển khai thực tiễn hoạt động DLMH, song thực tế vẫn còn tồn tại không ít hạn chế về mặt thể chế, năng lực quản lý, cơ sở hạ tầng và nhân lực. Trong bối cảnh Việt Nam đang hướng đến mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, việc hoàn thiện chính sách pháp luật cho DLMH là yêu cầu cấp thiết, nhằm đảm bảo phát triển an toàn, chuyên nghiệp và bền vững. Dưới đây là một số nhóm giải pháp trọng tâm cần được triển khai đồng bộ.

Xây dựng khung pháp lý chuyên biệt, đồng bộ và linh hoạt

Thứ nhất, cần sớm rà soát, sửa đổi và bổ sung các quy định hiện hành trong Luật Du lịch, Luật Thể dục Thể thao và các văn bản dưới luật để tạo ra một hành lang pháp lý chuyên biệt và thống nhất cho loại hình DLMH. Việc phân biệt rõ giữa thể thao mạo hiểm và DLMH là cần thiết, từ đó thiết lập các quy định điều chỉnh phù hợp với bản chất kinh doanh dịch vụ du lịch tích hợp, không chỉ đơn thuần là vận động thể chất.

Cần tiến tới xây dựng một nghị định riêng về DLMH, tương tự như các nghị định dành cho du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái... Nghị định này nên bao hàm đầy đủ các nội dung: tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật, điều kiện hành nghề và đào tạo hướng dẫn viên, cơ chế bảo hiểm bắt buộc, quy trình kiểm định và giám sát hoạt động, trách nhiệm của các chủ thể liên quan (doanh nghiệp, địa phương, cơ quan quản lý) và cơ chế xử lý khi xảy ra sự cố. Học hỏi mô hình quản lý tại New Zealand, nơi có hệ thống pháp lý chặt chẽ và cơ chế giám sát độc lập thông qua Worksafe NZ và Adventure Activities Regulations, là một hướng đi đáng cân nhắc cho Việt Nam.

Song song với đó, cần liên tục cập nhật và bổ sung Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) cho từng loại hình DLMH cụ thể như nhảy bungee, chèo thuyền vượt thác, flyboard, dù lượn, trekking nhiều ngày... Dựa trên khung ISO 21101, ISO 21102 và ISO 21103, các tiêu chuẩn quốc gia nên định rõ yêu cầu về thiết bị, quy trình tổ chức, đào tạo và ứng phó khẩn cấp, qua đó tạo cơ sở pháp lý để doanh nghiệp xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng và an toàn theo chuẩn quốc tế.

Thiết lập cơ chế điều phối liên ngành và phân quyền rõ ràng

DLMH liên quan đến nhiều lĩnh vực như du lịch, thể

thao, môi trường, giao thông, quốc phòng, an ninh, y tế... Do đó, một trong những điểm nghẽn lớn nhất hiện nay là sự phân tán và chồng chéo trong quản lý giữa các bộ, ngành. Để khắc phục tình trạng này, cần thiết lập cơ chế điều phối liên ngành, do một cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm tổng hợp và ban hành các hướng dẫn liên ngành, đồng thời phân cấp rõ ràng cho địa phương trong việc cấp phép, thanh tra và xử lý vi phạm.

Ngoài ra, cần quy định rõ trách nhiệm phối hợp giữa các lực lượng chức năng như công an, kiểm lâm, biên phòng, y tế... trong việc giám sát hoạt động DLMH ở khu vực rừng núi, biên giới, biên đảo. Việc ứng dụng công nghệ số như bản đồ số, hệ thống cảnh báo rủi ro thời tiết, đăng ký hoạt động và cấp phép trực tuyến cần được triển khai đồng bộ để minh bạch hóa thông tin và nâng cao hiệu quả quản lý.

Tăng cường đào tạo nhân lực chuyên sâu và đạt chuẩn quốc tế

Một trong những yếu tố quyết định sự an toàn và chất lượng của hoạt động DLMH là năng lực của đội ngũ hướng dẫn viên. Hiện nay, Việt Nam chưa có hệ thống đào tạo chính quy, bài bản về hướng dẫn DLMH. Do đó, cần xây dựng chương trình đào tạo chuyên sâu, có sự liên kết giữa các cơ sở đào tạo du lịch trong nước với các tổ chức quốc tế như Wilderness Medical Associates, International Rafting Federation, hoặc International Climbing and Mountaineering Federation.

Bên cạnh đào tạo chuyên môn, cần có cơ chế cấp chứng chỉ hành nghề bắt buộc cho hướng dẫn viên DLMH, để đảm bảo người hành nghề có đủ kiến thức về an toàn, sơ cứu, tâm lý, bảo vệ môi trường và giao tiếp văn hóa. Việc thiết lập chuẩn nghề nghiệp quốc gia và hệ thống thăng hạng theo trình độ cũng là một bước đi cần thiết để chuyên nghiệp hóa đội ngũ. Đồng thời, cần có chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào đào tạo nội bộ, liên kết với trường nghề, đại học và tổ chức các kỳ sát hạch định kỳ để duy trì chất lượng dịch vụ. Những hướng dẫn viên đạt chứng chỉ quốc tế nên được ưu tiên sử dụng và có cơ chế công nhận tương đương trong khu vực ASEAN.

Hỗ trợ phát triển hạ tầng, thiết bị và công nghệ an toàn

Cơ sở hạ tầng là điều kiện tiên quyết để phát triển DLMH an toàn và hiệu quả. Nhà nước cần có cơ chế ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào các hạng mục thiết yếu tại các khu vực tiềm năng như: đường vào điểm du lịch, hệ thống biển báo, trạm cấp cứu sơ cứu, trung tâm cứu hộ, mạng viễn thông và internet. Các địa phương có lợi thế tự nhiên nhưng hạ tầng yếu kém cần được bố trí ngân sách trung hạn để cải thiện, đi kèm với cam kết bảo tồn sinh thái và phát triển bền vững.

Bên cạnh hạ tầng vật lý, các thiết bị chuyên dụng và công nghệ an toàn như hệ thống zipline, dây đu, áo phao, mũ bảo hiểm, thiết bị liên lạc, thiết bị định vị GPS... cần được khuyến khích sử dụng thông qua chính sách vay vốn ưu đãi, miễn giảm thuế nhập khẩu hoặc hỗ trợ chuyển giao công nghệ từ doanh nghiệp quốc tế.

Việc xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về DLMH, bao gồm danh mục các doanh nghiệp đủ điều kiện, hồ sơ kiểm tra định kỳ, bản đồ rủi ro khu vực, điểm đen tai nạn... cũng cần được triển khai nhằm phục vụ công tác quản lý và tra cứu của cả người dân lẫn cơ quan chức năng.

Đẩy mạnh truyền thông và xây dựng văn hóa DLMH có trách nhiệm

Một trong những yếu tố quan trọng để phát triển DLMH là xây dựng nhận thức cộng đồng và hình thành văn hóa ứng xử an toàn. Nhà nước, các cơ quan truyền thông và doanh nghiệp cần phối hợp thực hiện các chiến dịch truyền thông rộng khắp về tầm quan trọng của tuân thủ quy định an toàn, lựa chọn nhà tổ chức uy tín, không tự ý thực hiện hành trình nguy hiểm khi chưa có sự hướng dẫn chuyên môn. Ngoài ra, cần thúc đẩy phong trào du lịch có trách nhiệm, gắn kết giữa bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, văn hóa bản địa với tăng trưởng kinh tế. Doanh nghiệp cần được khuyến khích xây dựng mô hình kinh doanh tuần hoàn, giảm thiểu rác thải, hỗ trợ cộng đồng địa phương, tôn trọng không gian thiêng và di sản văn hóa. Việc công bố bộ quy tắc ứng xử cho du khách khi tham gia DLMH cũng là một gợi ý đáng lưu ý trong thời gian tới.

4. Kết luận

DLMH, với tính chất đặc thù về trải nghiệm, thử thách và khám phá, đang từng bước trở thành một phân khúc chiến lược trong cơ cấu ngành Du lịch Việt Nam, phù hợp với xu hướng toàn cầu và thị hiếu ngày càng đa dạng của du khách.

Những kết quả bước đầu đạt được tại một số địa phương như Quảng Bình, Hà Giang, Lâm Đồng hay Phú Quốc... cho thấy, khi được tổ chức bài bản, gắn với yếu tố an toàn và phát triển bền vững, DLMH có thể mang lại hiệu quả kinh tế cao, tạo sinh kế ổn định cho cộng đồng, thúc đẩy gìn giữ tài nguyên thiên nhiên, đồng thời nâng tầm hình ảnh du lịch Việt Nam trên trường quốc tế. Tuy nhiên, cũng từ thực tiễn triển khai, có thể nhận thấy rõ những khoảng trống và điểm nghẽn về pháp lý, quản lý liên ngành, cơ sở hạ tầng, đào tạo nhân lực và ý thức cộng đồng vẫn đang là rào cản lớn trên hành trình phát triển chuyên nghiệp hóa loại hình này.

Trong bối cảnh Việt Nam đặt mục tiêu trở thành quốc gia phát triển có thu nhập cao vào năm 2045, với du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn như tinh thần

của Nghị quyết số 08-NQ/TW, thì yêu cầu hoàn thiện thể chế, chính sách cho các loại hình du lịch mới, đặc biệt là DLMH, không chỉ mang tính cấp bách mà còn thể hiện tầm nhìn dài hạn. Việc xây dựng một khung pháp lý đồng bộ, linh hoạt và hội nhập; thiết lập cơ chế điều phối hiệu quả giữa các ngành; chuyên nghiệp hóa nguồn nhân lực; đầu tư hạ tầng thông minh và thúc đẩy văn hóa du lịch có trách nhiệm chính là những trụ cột quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững cho loại hình này.

Hơn cả một hoạt động thể chất hay sản phẩm giải trí, DLMH là nơi hội tụ của khát vọng chinh phục, sự tôn trọng thiên nhiên và tinh thần vượt giới hạn - những giá trị nhân văn sâu sắc phù hợp với định hướng xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Vì vậy, việc hoàn thiện chính sách pháp luật về DLMH không chỉ nhằm phục vụ tăng trưởng kinh tế, mà còn là cơ hội để Việt Nam khẳng định vị thế trong dòng chảy du lịch thế giới đầy cạnh tranh và chuyển động ■

T.T.Đ

Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội, *Luật Du lịch năm 2017*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2017.
2. Quốc hội, *Luật Thể dục, Thể thao năm 2006, sửa đổi bổ sung năm 2018*, Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2018.
3. Chính phủ, *Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31-12-2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch*, 2017.
4. Chính phủ, *Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29-4-2019 quy định chi tiết về điều kiện hoạt động thể thao mạo hiểm và bắt buộc có hướng dẫn viên*, 2019.
5. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, *Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13580:2018 - Du lịch mạo hiểm - Hệ thống quản lý an toàn*, Nxb Khoa học Kỹ thuật, Hà Nội, 2018.
6. Bộ VHTTDL, *Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22-01-2020)*, Hà Nội, 2020.
7. Adventure Travel Trade Association (ATTA), *Adventure Tourism Market Study Report (Báo cáo nghiên cứu thị trường du lịch mạo hiểm)*, Washington DC: ATTA, 2022.
8. UNWTO, *Guidelines on Adventure Tourism (Hướng dẫn về Du lịch mạo hiểm)*, World Tourism Organization, 2021.
9. Department of Conservation New Zealand, *Adventure Activity Regulations and Safety Guidelines (Quy định về hoạt động mạo hiểm và hướng dẫn an toàn)*, Wellington: DoC NZ, 2020.
10. Wilderness Medical Associates International, *WFR Certification Standards (Tiêu chuẩn chứng nhận WFR)*, Portland, ME: WMAI, 2022.
11. Oxford Economics, *Economic Impact of Adventure Tourism (Tác động kinh tế của du lịch mạo hiểm)*, London: Oxford Economics, 2020.

Ngày Tòa soạn nhận bài: 20-4-2025; Ngày phân biện, đánh giá, sửa chữa: 15-5-2025; Ngày duyệt bài: 28-5-2025.